THỬ ÁP DỤNG MỘT DẠNG BÀI TẬP DỊCH TỪ "IT" SANG TIẾNG VIỆT

ĐẶNG ĐÌNH CUNG*

I. Đặt vấn đề

Việc chuyển dịch văn bản từ một ngôn ngữ sang một ngôn ngữ khác đòi hỏi người dịch phải giải quyết nhiều vấn đề cả về lí luận lẫn thực hành dịch. Trước đây, chúng tôi đã có dịp đề cập đến vai trò phân tích ngữ pháp trong thực hành dịch. (Xem: Đặng Đình Cung. Vai trò phân tích ngữ pháp khi dịch. Nội san ngoại ngữ, 1999). Bài viết này vì vậy không trở lại các vấn đề lí thuyết mà chỉ đề xuất một thao tác thực hành dịch với tư cách là một dạng bài tập dành cho người học nhằm giải quyết một vấn đề cụ thể mà chúng tôi đã gặp phải trong nhiều năm giảng dạy cho đối tượng học viên tiếng Anh, hệ không chuyên.

Theo các sách ngữ pháp thông thường, từ "It" được xác định như sau:

1. Trước hết nó là một dạng từ nhân xưng (personal pronoun) được dùng làm chủ ngữ hay tân ngữ của một động từ hoặc đứng sau một giới từ.

a. Chỉ một động vật không rõ giới tính, một đứa trẻ nhỏ hoặc một đồ vật được nói đến trước đó.

- The child is crying. It is just 5 days old.

- My aunt has a new dog. It is like a little cat.

- I was born in a small village. It is now in the big lake.

b. Chỉ một sự kiện, tình thế đã biết hay ngụ ý.

When the factory closes, it will mean 500 redundances.

2. *It* được dùng là một đại từ thay cho một cụm từ/ hay một mệnh đề được đề cập sau đó.

a. Ở vị trí của chủ ngữ

- It is easy to play tennis with her.

- It is today that he is going.

* ThS. Trường Đại học Hà Nội

- It seems that she is now going on holiday.

b. Ở vị trí tân ngữ

- I find it easy to learn English.

- I regarded it my duty to advise you.

3. *It* được dùng là một dạng từ ở vị trí bình thường để trình bày về thời gian, khoảng cách, thời tiết.

a. It is 5 o'clock.

- It rains.

- It is far to the sea.

b. Các hoàn cảnh hay điều kiện, sự kiện nói chung.

- If it's convenient, I can see you tomorrow.

- It is getting very competitive in the car industy.

4. *It* được dùng trong một số thành ngữ (idiomatic expresion).

- How is it with your mother? (*Mẹ anh có khoẻ không?)*

- It is all over with him. *(Nó hết hi vọng).*

- He leads a dog's life of it. (*Nó sống một cuộc đời khổ như chó)*

II. Khi học dịch, học viên thông thường hiểu rất đơn giản từ *It* bằng cách dịch là *Nó* trong tiếng Việt ở hầu hết các ví dụ. Kết quả chỉ có các ví dụ ở phần 1 là còn chấp nhận được, còn các ví dụ ở phần còn lại, các câu dịch trở nên ngây ngô, khó hiểu.

Ví dụ 2. *a) **Nó** là dễ để chơi tennis với cô ta.*

*b) Tôi thấy **nó** dễ để học tiếng Anh.*

3. *a) **Nó** mưa*

b) *Nếu **nó** thuận tiện, tôi sẽ gặp bạn ngày mai.*

4. a) *Nó như thế nào với mẹ của anh?*

Để giúp cho học viên chuyển dịch đúng, trước hết chúng ta phải giúp cho học viên hiểu bản chất của từ *It*. Muốn vậy học viên phải tìm cách phân tích được chức năng của từ *It* trong câu. Một giải pháp cho loại bài tập dạng này là dùng phép thay thế. Chúng tôi

đã áp dụng một số bài tập thay thế, theo đó tìm cách thay thế It bằng các chủ ngữ và tân ngữ mang nghĩa ở trong câu. Ta hãy xét các ví dụ ở phần trước.

Ở nhóm 1, *It* là đại từ nhân xưng dùng thay thế cho từ trước đó chỉ một con vật, không/ rõ giới tính, một đứa trẻ hoặc một đồ vật, thậm chí một sự kiện... thì dường như học viên không gặp khó khăn khó khăn nào khi xác định ý nghĩa của từ này. Học viên dễ dàng thay vị trí *It* bằng các chủ ngữ hoặc tân ngữ đã đề cập trước đó.

Ví dụ: 1. *a) It = the child.*

b) It = the factory closes.

Ở nhóm 2, tuy có khó khăn hơn song học viên cũng tìm ra được chủ ngữ thật và tân ngữ thật để thay thế cho *It*.

Ví dụ: 2. a*) It = easy to play tennis with her.*

b) It = to learn English.

Ở nhóm 3 và 4, học viên gặp rất nhiều khó khăn. Đây cũng là nhóm cần phải phân tích rõ cho học viên về bản chất của *It*. Trong 2 nhóm này, ta chấp nhận về ngữ nghĩa, *It* không mang một nghĩa cụ thể nào. Có thể nói, *It* đứng vào trong câu như một thành phần mặc nhiên công nhận cho đủ ngữ pháp. Nghĩa của câu được xác định qua các thành phần còn lại. Chính sự phân tích này sẽ đóng vai trò rất quan trọng trong chuyển dịch sang tiếng Việt.

III. Đề xuất chuyển dịch

Như trên đã nói, căn cứ vào chức năng của từ *It* trong câu, ta có thể có các phương án chuyển dịch tương ứng.

Ở nhóm 1 nghĩa của *It* rất rõ ràng, vì vậy sự chuyển dịch không gặp khó khăn gì.

Ví dụ: 1. *a) - It = con chó → Nó giống con mèo nhỏ.*

- It = đứa bé → Nó mới được năm ngày tuổi.

- It = ngôi làng → Ngôi làng đó đã nằm sâu trong lòng hồ.

b) - It = nhà máy đóng cửa → Việc này sẽ làm cho 500 người thiếu việc.

Ở nhóm 2, ta có thể có 2 phương án chuyển dịch. Thứ nhất, khi chủ ngữ thật hoặc tân ngữ thật khá ngắn hoặc không chứa các thành phần bổ nghĩa dưới dạng mệnh đề, ta có thể dịch đưa chủ ngữ hoặt tân ngữ thật thay thế *It*.

Ví dụ: 2. *a) Chơi tennis với cô ta rất dễ dàng.*

b) Tôi cho rằng học tiếng Anh rất dễ.

c) Tôi cho rằng khuyên bảo anh là nhiệm vụ của tôi.

Thứ hai, khi chủ ngữ thật hoặc tân ngữ thật kéo dài bao gồm một hoặc nhiều thành phần bổ nghĩa dưới dạng mệnh đề thứ cách tốt nhất là không đảo vị trí. Cấu trúc chuyển dịch có thể là: ***Thật + tính từ + (khi) + cụm từ (câu).***

Ví dụ:

- It is pleasant to sit next to the fire which was set by your loving mother in such a cold winter day. *Thật dễ chịu khi được ngồi cạnh đống lửa do mẹ cậu nhen lên trong một ngày mùa đông lạnh giá như thế này.*

- I find it interesting to grow these seeds which your father managed to bring back from far African. *Tôi cho rằng thật là vui khi được gieo những hạt giống mà bố cậu mất công mang về từ Châu Phi xa xôi.*

Ở nhóm này cần phải phân loại nhỏ hơn các đối tượng miêu tả, nhưng bất luận trường hợp nào cũng không dịch *It*. Có thể có một số loại sau đây:

1. Câu nhấn mạnh

- It is certain that prices will go up. *Chắc chắn giá sẽ lên.*

- It is today that he is going. *Chính hôm nay là ngày anh ấy ra đi.*

2. Câu chỉ hình thái.

It seems that
It appears that | + S+V → *Dường như là* + *S+V*

3. Câu chỉ thời gian.

It is 3 years since I last saw Bill. *Đã ba năm kể từ khi tôi gặp Bill lần cuối.*

4. Câu chỉ hiện trạng.

It turns out that his "country cottage" was an enormous bangalow. *Hoá ra "ngôi nhà vườn" của anh ấy là ngôi nhà 1 tầng đồ sộ.*

Ở nhóm ba, *It* cũng không bao giờ được dịch. Cần phân loại cụ thể các đối tượng mà *It* miêu tả để có cách dịch phù hợp.

a) Thời gian.

- It is ten past 12. *10 giờ 12 phút.*

b) Khoảng cách.

- It is 20 km to Hanoi. *Đến Hà Nội còn 20 km.*

c) Thời tiết.

- It rains. *Trời mưa*

d) Điều kiện, hoàn cảnh.

- If it is convenient, I can see you tomorrow. *Nếu tiện, ngày mai mình có thể gặp cậu.*

- It is getting more competitive. *Tình cạnh tranh càng ngày càng gay gắt.*

Ở nhóm 4, học viên phải phân biệt rõ ràng với các nhóm trên vì ngoài dấu hiệu ngữ pháp, *It* không mang nghĩa trực tiếp. Nói cách khác, người ta không hiểu *It* có nghĩa là gì hay thay thế cho một đối tượng nào trong câu. Lúc này học viên cần đến từ điển và học thuộc lòng.

Ví dụ: He lives a dog life of it. *Anh ta sống khổ như chó.*

This/That is it. → *Chính là thế.*

IV. Kết luận

Để chuyển dịch được một đơn vị ngôn ngữ, chúng ta cần nhiều thao tác. Với *It*, thao tác hết sức cần thiết là nhận dạng chức năng của nó. Về cơ bản, *It* có thể phân loại thành 2 nhóm: *It* là đại từ nhân xưng và *It* là đại từ. Ở nhóm 2 và là nhóm cần chú ý nhất, cần phân biệt chức năng *It* đại diện cho các ý thể hiện sau đó bằng một ngữ hoặc một mệnh đề với tư cách là chủ ngữ và tân ngữ giả và sau đó *It* không thay thế cho một đối tượng nào mà là chỉ xuất hiện hình thức trong câu. Khi đã phân loại rồi, có thể áp dụng cách dịch đã trình bày ở trên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. *Oxford–Advanced Learner's Encyclopedia Dictionary. Oxford University Press 1998.*
2. *Viện Ngôn Ngữ Học – Từ Điển Anh -Việt Oxford. NXB Thành phố Hồ Chí Minh, 1993.*
3. *Alexander L.G. Longman Advanced Grammar, Esset, 1993.*
4. *A.T. Tomson, A.V.Martiner. A Practical English Grammar. Oxford University Press, 1989.*